

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 226/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ thụ lý việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 288/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thúy K**, sinh năm: 1986; Địa chỉ: **thôn K' Răng O, xã Q, tỉnh Lâm Đồng**.

Bị đơn: Anh **Đỗ Hoài N**, sinh năm: 1982; Địa chỉ: **xóm C thôn N, xã K, tỉnh Lâm Đồng**.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 27 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Thúy K** và anh **Đỗ Hoài N**.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 94/2008 ngày 16/11/2008 của **Ủy ban nhân dân xã K** chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị **Nguyễn Thị Thúy K** và anh **Đỗ Hoài N** thống nhất thỏa thuận việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên như sau:

Giao cháu **Đỗ Hoài B**, sinh ngày 06/3/2009, **Đỗ Hoài Minh K1**, sinh ngày 09/10/2024 cho chị **Nguyễn Thị Thúy K** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu **Đỗ Hoài K2**, sinh ngày 10/6/2017 cho anh **Đỗ Hoài N** trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị **Nguyễn Thị Thúy K** và anh **Đỗ Hoài N** thống nhất thỏa thuận tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Nguyễn Thị Thúy K** thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị **Nguyễn Thị Thúy K** đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007736 ngày 28/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả 150.000đ tiền tạm ứng án phí cho chị **Nguyễn Thị Thúy K**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án Nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV2-Lâm Đồng;
- UBND xã Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Ngân

